

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **22 /2017/HS-ST**

Ngày: 27/6/2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- H1 H4**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM- TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*

**Ông Nguyễn Đức Trường.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**+ Ông Nguyễn Ry**

**+ Ông Lưu Đức Vinh**

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Trương Quang Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSST ngày 11/4/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T** - Tên gọi khác: T toác Sinh năm: 1988

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã L, huyện B, Lâm Đồng.

Trình độ văn hóa: 09/12 - Nghề nghiệp: Làm vườn

Con ông: Phạm Văn C - Sinh năm: 1966

Con bà: Phạm Thị H - Sinh năm: 1968

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 19/2015/HSST ngày 11/6/2015 của TAND huyện B xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Đến tháng 6/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Năm 2008 bị TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đã được xóa án tích);

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1- Anh **Lê Văn H1**, sinh năm: 1964

Trú tại: Thôn 1- xã L- huyện B- tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2- Anh **Nguyễn Văn H2**, sinh năm: 1970

Trú tại: Thôn 1- xã L- huyện B- tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3- Anh **Nguyễn Xuân H3**, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn 1- xã L- huyện B- tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

4- Anh **Đinh Quang H4**, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn 1- xã L- huyện B- tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

5- Anh **Nguyễn Đình H5**, sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn 1- xã L- huyện B- tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

## NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào đêm ngày 17/10/2016, Tổ công tác bảo đảm an ninh trật tự L (trực thuộc Công an Huyện B) trong quá trình làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện tại nhà của Đinh Quang H4 có: Đinh Quang H4 (chủ nhà), Lê Văn H1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Xuân H3, Nguyễn Đình H5 và Phạm Văn T đang ở trong nhà, phát hiện lập biên bản vụ việc tạm giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ (loại 52 lá) đang nằm rải rác trên chiếu và 700.000đ trên chiếu; đồng thời H3 hành kiểm tra trên người các đối tượng thu giữ tổng cộng số tiền là 16.950.000đ gồm: của Đinh Quang H4 1.400.000đ, của Nguyễn Xuân H3 4.400.000đ, của Nguyễn Văn H2 1.050.000đ, của Phạm Văn T 6.700.000đ, của Nguyễn Đình H5 3.400.000đ. Ngoài ra còn có 750.000đ là số tiền rơi từ trên người Lê Văn H1 xuống chiếu.

Qua điều tra xác định được vào khoảng 21h ngày 17/10/2016 H4 cùng H1, H2 và H3 rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức phỏm, số tiền ăn thua: 20.000đ, 40.000đ, 60.000đ (thua nhất, thua nhì, thua chót) đồng thời “cá Ka” 80.000đ/1 con; chơi được khoảng 30’ thì H4 nghỉ, T vào tham gia thay H4, còn H5, H6 đứng xem. Đến khoảng 23h thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên T đứng dậy định ra về thì bị Công an huyện B vào kiểm tra lập biên bản vụ việc.

Qua điều tra xác định được các đối tượng trực tiếp tham gia đánh bạc và số tiền tham gia đánh bạc cụ thể:

- Đinh Quang H4 (chủ nhà) có tham gia đánh bạc từ đầu, khi tham gia có 1.400.000đ nhưng chưa sử dụng cho việc đánh bạc, vì mới đánh được khoảng 30’ ăn được khoảng 100.000đ thì T đến nên để lại số tiền thắng này cho T rồi nghỉ không chơi nữa.

- Phạm Văn T tham gia khi Đinh Quang H4 nghỉ, lúc này H4 có để lại cho T khoảng 100.000đ và T sử dụng số tiền này để đánh bạc và đến khi cãi nhau nghỉ đánh đi ra mở cửa thì bị kiểm tra. Số tiền thu giữ trong người là 6.700.000đ là tiền mới vay để trả tiền phân bón, không sử dụng cho việc đánh bạc.

- Lê Văn H1 tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị kiểm tra, khi bị kiểm tra thì có 750.000đ từ người rơi xuống bị tạm giữ. Trong số này H1 chỉ thừa nhận dùng 200.000đ để đánh bạc, số còn lại là để trả tiền sửa xe máy, không dùng để đánh bạc.

- Nguyễn Xuân H3 tham gia đánh bạc từ đầu. Khi bị kiểm tra có 4.400.000đ trong đó H3 thừa nhận khi đến nhà H4 có mang theo 5.000.000đ trong đó có sử dụng 2.000.000đ để ở túi trước để đánh bạc còn lại 3.000.000đ để ở túi quần sau không sử dụng cho việc đánh bạc mà để làm sổ đỏ đất.

- Nguyễn Văn H2 tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị kiểm tra, khi đến nhà H4 H2 có 1.000.000đ, sau đó có bỏ ra 200.000đ để đánh bạc, đến khi kiểm tra thu giữ của H2 1.050.000đ (thắng được 50.000đ).

Như vậy tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là 3.100.000đ.

Về tang vật: Hiện cơ quan điều tra đã nộp 18.400.000đ vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B số 3949.0.1054705.0000 và đang tạm giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 11/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù; phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn T không có ý kiến gì tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

### **XÉT THẤY**

Lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vì mục đích vụ lợi, vào đêm ngày 17/10/2016 Phạm Văn T đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm tại nhà Đình Quang H4 thuộc Thôn 1, xã L, huyện B cùng với Lê Văn H1, Nguyễn Văn H2, Lê Xuân H3 và bị kiểm tra phát hiện với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 3.100.000đ. Bị cáo Phạm Văn T đã có tiền án về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu T tội “*Đánh bạc*” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhân dân. Bị cáo nhận thức và biết được rằng hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý phạm tội với động cơ tư lợi cá nhân; bị cáo đã có 01 tiền án về tội tổ chức đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa chung trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là thỏa đáng và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

#### **Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền **3.100.000đ** (gồm: 700.000đ thu giữa tại chiếu bạc, của Lê Văn H1 200.000đ, của Nguyễn Xuân H3 2.000.000đ, của Nguyễn Văn H2 200.000đ).

- Trả lại cho Lê Văn H1 550.000đ, trả lại cho Nguyễn Xuân H3 2.400.000đ, trả lại cho Nguyễn Văn H2 850.000đ, trả lại cho Đình Quang H4 1.400.000đ, trả lại cho Nguyễn Đình H5 3.400.000đ và trả lại cho Phạm Văn T 6.700.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây (tứ lơ khơ) đã qua sử dụng .

Đối với số tiền 6.700.000đ được trả lại cho bị cáo Phạm Văn T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng).

Trong vụ án này có Lê Văn H1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Xuân H3, Đinh Quang H4 có tham gia đánh bạc. Tuy nhiên trong quá trình điều tra xác định số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đ và cả 04 người đều không có tiền án về tội “Đánh bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội, Công an huyện B không truy cứu trách nhiệm hình sự mà đã ra quyết định xử phạt hành chính với 04 người nêu trên với mức phạt mỗi người 1.500.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H6 đi cùng với Phạm Văn T nhưng đã bỏ về trước, không tham gia đánh bạc và Nguyễn Đình H5 chỉ ngồi xem mà không tham gia đánh bạc tại nhà Đinh Quang H4 nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

**Về án phí:** Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.**

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để đảm bảo thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung Phạm Văn T 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền **3.100.000đ** (gồm: 700.000đ thu giữa tại chiếu bạc, của Lê Văn H1 200.000đ, của Nguyễn Xuân H3 2.000.000đ, của Nguyễn Văn H2 200.000đ).

- Trả lại cho Lê Văn H1 550.000đ, trả lại cho Nguyễn Xuân H3 2.400.000đ, trả lại cho Nguyễn Văn H2 850.000đ, trả lại cho Đinh Quang H4 1.400.000đ, trả lại cho Nguyễn Đình H5 3.400.000đ và trả lại cho Phạm Văn T 6.700.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây (tứ lơ khơ) đã qua sử dụng .

Đối với số tiền 6.700.000đ được trả lại cho bị cáo Phạm Văn T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (27/6/2017); Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

**Nguyễn Đức Trường**